

THÔNG BÁO

**Về việc lựa chọn đơn vị thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất ở
tại vị trí 3, xóm 6, xã Nghi Kiều, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An**

Căn cứ điều 56 Luật đấu giá tài sản ngày 17/11/2016

Căn cứ Thông tư 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài Chính và Thông tư 108/2020/TT-BTC ngày 21/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 45/2017/TT-BTC quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật đấu giá tài sản;

Căn cứ Quyết định số 12/2018/QĐ-UBND ngày 02/03/2018 của UBND tỉnh Nghệ An về việc ban hành Quy chế đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Nghệ An và quyết định số 07/2021/QĐ-UBND ngày 23/4/2021 của UBND tỉnh Nghệ An về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 12/2018/QĐ-UBND;

UBND huyện Nghi Lộc thông báo công khai việc lựa chọn đơn vị thực hiện cuộc đấu giá quyền sử dụng đất ở tại vị trí 3, xóm 6, xã Nghi Kiều, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An, với nội dung cụ thể như sau:

1. Tên, địa chỉ của người có tài sản đấu giá:

UBND huyện Nghi Lộc - Địa chỉ: Khối 4, thị trấn Quán Hành, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An

2. Tên, số lượng, chất lượng, giá khởi điểm của tài sản đấu giá:

- Quyền sử dụng đất của 23 lô đất ở tại vị trí 3, xóm 6, xã Nghi Kiều,, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

- Diện tích từng lô đất ở cụ thể và giá khởi điểm theo phụ lục của Quyết định số 5743/QĐ-UBND ngày 27/12/2021 của UBND huyện Nghi Lộc (kèm theo thông báo này).

3. Thù lao dịch vụ đấu giá:

40,91 triệu đồng + 1% trên phần chênh lệch giá trị quyền sử dụng đất theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm.

4. Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản:

Tổ chức đấu giá tài sản phải có đơn xin tham gia đấu giá và hồ sơ đảm bảo các tiêu chí theo quy định tại Quyết định số 1639/QĐ-UBND, ngày 06/7/2020 của UBND huyện Nghi Lộc .

5. Thời gian, số lượng, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá:

- Thời gian: Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày thông báo
- Số lượng: 1 bộ hồ sơ (gồm 01 bộ gốc).
- Địa điểm nộp hồ sơ: phòng Tư pháp, UBND huyện Nghi Lộc, địa chỉ: Khối 4, thị trấn Quán Hành, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An (trong giờ hành chính).

+ Lưu ý: Hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn tổ chức đấu giá phải được niêm phong khi bàn giao cho phòng Tư pháp. Người đến nộp hồ sơ phải mang theo giấy giới thiệu, chứng minh nhân dân. Không trả lại hồ sơ đối với các trường hợp không được lựa chọn.

Mọi chi tiết xin liên hệ qua phòng Tư pháp, số điện thoại 02383615061 để được giải đáp./.

Nơi nhận:

- Trang thông tin điện tử Quốc gia về ĐGTS- Bộ Tư pháp;
- Sở Tư pháp Nghệ An;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện ;
- Các phòng : TNMT, TCKH, TP ;
- Phòng VH TT huyện (Đăng công thông tin điện tử huyện);
- Lưu: VT, TP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tiến Dũng

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt giá khởi điểm các lô đất ở đấu giá quyền sử dụng đất tại vị trí 3, xóm 6, xã Nghi Kiều, huyện Nghi Lộc

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI LỘC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014, số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014, số 45/NĐ-CP ngày 15/5/2014; Nghị định 135/2016 ngày 09/9/2016;

Căn cứ Thông tư số 48/2012/TT-BTC ngày 16/3/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc xác định giá khởi điểm và chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất; Thông tư số 02/2015/TT-BTC ngày 05/01/2015 của Bộ tài chính về việc sửa đổi bổ sung Thông tư số 48/2012/TT-BTC ngày 16/3/2012;

Căn cứ Quyết định số 12/2018/QĐ-UBND ngày 02/03/2018 của UBND Tỉnh Nghệ An về việc ban hành Quy chế đấu giá Quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Nghệ An; Quyết định số 07/2021/QĐ-UBND ngày 23/4/2021 của UBND tỉnh Nghệ An về sửa đổi, bổ sung một số điều Quyết định 12/2018/QĐ-UBND ngày 02/03/2018;

Căn cứ Quyết định số 41/2019/QĐ-UBND ngày 19/12/2019 của UBND tỉnh Nghệ An về việc ủy quyền phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường về đất khi nhà nước thu hồi đất, giá đất cụ thể để giao đất tái định cư và giá đất cụ thể để xác định giá khởi điểm đấu giá QSD đất ở trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

Căn cứ Quyết định số 4194/QĐ-UBND ngày 18/10/2021 của UBND huyện Nghi Lộc về việc phê duyệt quỹ đất để giao đất ở thông qua đấu giá QSD đất tại xã Nghi Kiều huyện Nghi Lộc;

Theo đề nghị của UBND xã Nghi Kiều tại Tờ trình số 928/TTr-UBND ngày 02/11/2021; đề nghị của Hội đồng thẩm định giá đất huyện; đề nghị của Trưởng các phòng Tài chính – Kế hoạch, Tài nguyên và Môi Trường huyện,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giá cụ thể và khởi điểm các lô đất ở đấu giá quyền sử dụng tại vị trí 3, xóm 6, xã Nghi Kiều, huyện Nghi Lộc, với nội dung chi tiết theo Phụ lục đính kèm.



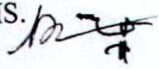
Điều 2. Giao Tổ tư vấn lựa chọn tổ chức đấu giá huyện; các phòng Tư pháp, Tài chính – Kế hoạch, Tài nguyên – Môi trường, thực hiện quy trình lựa chọn tổ chức đấu giá; tham mưu UBND huyện ký kết hợp đồng bán đấu giá quyền sử dụng đất với tổ chức bán đấu giá chuyên nghiệp theo đúng quy định; đồng thời chỉ đạo, hướng dẫn đơn vị bán đấu giá phối hợp với UBND xã Nghi Kiều và các ngành liên quan triển khai các thủ tục bán đấu giá quyền sử dụng đất theo đúng quy định.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND - UBND huyện, Trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch, Trưởng phòng Tài nguyên – Môi trường huyện; Chủ tịch UBND xã Nghi Kiều và Trưởng các ban ngành liên quan căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Sở TN&MT (b/c);
- Lưu: VT, HS.



**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tiến Dũng

**PHỤ LỤC GIÁ ĐẤT CỤ THỂ VÀ GIÁ KHỞI ĐIỂM CÁC LÔ ĐẤT ĐÁU GIÁ TẠI VỊ TRÍ 3 XÓM 6, XÃ
NGHI KIỀU, HUYỆN NGHI LỘC**

(Kèm theo Quyết định số: 5743/QĐ-UBND ngày 27/11/2021 của UBND huyện Nghi Lộc)

TT	Vị trí	TBD	Số thửa	Số Lô	Diện tích (m ²)	Giá cụ thể phê duyệt (đồng/m ²)	Giá khởi điểm (đồng)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1	Vị trí 3, xóm 6	18, 19	1210,1211,1 214,1215,12 16,1217,121 8,1219,1174, 1175,1176,1 177,1178,11 79,1181,118 2,1183,	C1	195,50	3.600.000	704.000.000	
2	Vị trí 3, xóm 6	18, 19		C2	200,00	3.200.000	640.000.000	
3	Vị trí 3, xóm 6	18, 19		C3	200,00	3.200.000	640.000.000	
4	Vị trí 3, xóm 6	18, 19		C4	200,00	3.200.000	640.000.000	
5	Vị trí 3, xóm 6	18, 19		C5	200,00	3.200.000	640.000.000	
6	Vị trí 3, xóm 6	18, 19		C6	200,00	3.200.000	640.000.000	
7	Vị trí 3, xóm 6	18, 19		C7	200,00	3.200.000	640.000.000	
8	Vị trí 3, xóm 6	18, 19		C8	200,00	3.200.000	640.000.000	
9	Vị trí 3, xóm 6	18, 19		C9	200,00	3.200.000	640.000.000	
10	Vị trí 3, xóm 6	18, 19		C10	200,00	3.200.000	640.000.000	
11	Vị trí 3, xóm 6	18, 19		C11	200,00	3.200.000	640.000.000	
12	Vị trí 3, xóm 6	18, 19		C12	195,50	3.600.000	704.000.000	
13	Vị trí 3, xóm 6	18, 19		C13	195,50	3.600.000	704.000.000	
14	Vị trí 3, xóm 6	18, 19		C14	200,00	3.200.000	640.000.000	
15	Vị trí 3, xóm 6	18, 19		C15	200,00	3.200.000	640.000.000	
16	Vị trí 3, xóm 6	18, 19		C16	200,00	3.200.000	640.000.000	
17	Vị trí 3, xóm 6	18, 19		C17	200,00	3.200.000	640.000.000	
18	Vị trí 3, xóm 6	18, 19		C18	200,00	3.200.000	640.000.000	
19	Vị trí 3, xóm 6	18, 19		C19	200,00	3.200.000	640.000.000	
20	Vị trí 3, xóm 6	18, 19		C20	190,00	3.200.000	608.000.000	
21	Vị trí 3, xóm 6	18, 19		C21	180,00	3.200.000	576.000.000	
22	Vị trí 3, xóm 6	18, 19		C22	180,00	3.200.000	576.000.000	
23	Vị trí 3, xóm 6	18, 19		C23	183,60	3.600.000	661.000.000	
Tổng cộng					4.520,10		14.773.000.000	

Ủy ban nhân dân huyện Nghi Lộc

